

Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Nông  
Trường: **THPT Phan Đình Phùng**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - tự do - Hạnh phúc**

Phụ lục : 01

**DANH SÁCH HỌC SINH ĐƯỢC MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ VÀ HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 81/2021/NĐ-CP 27/8/2021 CỦA CHÍNH PHỦ TRONG HỌC KỲ II NĂM 2022-2023**

ST T	Tên học sinh	Lớp	Đối tượng được hỗ trợ chi phí học tập HK II năm học 2022-2023			Thực nhận	Ký nhận	Hộ nghèo, DTTS hộ nghèo	Ghi chú
			Số tháng	Số tiền/tháng	Thành tiền				
1	Nguyễn Thị Thanh Huyền	10A2	5	150.000	750.000	750.000		Hộ nghèo	
2	Ma Thị Thùy	10A3	5	150.000	750.000	750.000		Hộ nghèo	
3	Lý Văn Huy	10A3	5	150.000	750.000	750.000		Hộ nghèo	
4	Hà Như Nguyễn	10A3	5	150.000	750.000	750.000		Hộ nghèo	
5	Nguyễn Văn Bình	10A3	5	150.000	750.000	750.000		Hộ nghèo	
6	Nguyễn Hoàng Trung	10A3	5	150.000	750.000	750.000		Hộ nghèo	
7	Hoàng Đức Nghi	10A3	5	150.000	750.000	750.000		Hộ nghèo	
8	Nông Thị Minh Phương	10A3	5	150.000	750.000	750.000		Hộ nghèo	
9	Hoàng Minh Thiện	10A4	5	150.000	750.000	750.000		Hộ nghèo	
10	Nguyễn Quốc Thắng	10A4	5	150.000	750.000	750.000		Hộ nghèo	
11	Trần Thị Linh Sương	10A4	5	150.000	750.000	750.000		Hộ nghèo	
2	Phạm Thị Hạnh	10A5	5	150.000	750.000	750.000		Hộ nghèo	
3	Võ Minh Đức	10A5	5	150.000	750.000	750.000		Hộ nghèo	
4	Triệu Thị Hiền Sương	10A5	5	150.000	750.000	750.000		Hộ nghèo	
5	Phan Văn Đức	10A5	5	150.000	750.000	750.000		Hộ nghèo	
5	Nguyễn Thị Nhật Thảo	10A6	5	150.000	750.000	750.000		Hộ nghèo	
7	Lương Thị Hương Giang	11A3	5	150.000	750.000	750.000		Hộ nghèo	
8	Phạm Thị Thảo Vy	11A3	5	150.000	750.000	750.000		Hộ nghèo	
9	Ngô Đăng Nhật	11A1	5	150.000	750.000	750.000		Hộ nghèo	
10	Hà Hoàng Ngọc Nhung	11A1	5	150.000	750.000	750.000		Hộ nghèo	

	Đình Bạt Hồ Cẩm Đào	11A3	5	150.000	750.000	750.000		Hộ nghèo
	Ma Ngọc lâm	11A3	5	150.000	750.000	750.000		Hộ nghèo
23	Điêu Bách	11A3	5	150.000	750.000	750.000		Hộ nghèo
24	Hà Quốc Anh	11A4	5	150.000	750.000	750.000		Hộ nghèo
25	Nguyễn Tấn Tài	11A5	5	150.000	750.000	750.000		Hộ nghèo
26	Nguyễn Thị Ly	11A5	5	150.000	750.000	750.000		Hộ nghèo
27	Nguyễn Thị Ngọc Anh	12A1	5	150.000	750.000	750.000		Hộ nghèo
28	Phan văn Hải	12A2	5	150.000	750.000	750.000		Hộ nghèo
29	Đi Thị Cẩm Ly	12A3	5	150.000	750.000	750.000		Hộ nghèo
30	Ngô Thị thanh Tuyền	12A4	5	150.000	750.000	750.000		Hộ nghèo
31	Hoàng Thị Thanh Thúy	12A5	5	150.000	750.000	750.000		Hộ nghèo
32	Giáp Thị Phương Linh	12A5	5	150.000	750.000	750.000		Hộ nghèo
33	Võ Tá Dũng	12A5	5	150.000	750.000	750.000		Hộ nghèo
<b>Tổng số</b>			<b>165</b>	<b>4.950.000</b>	<b>24.750.000</b>	<b>24.750.000</b>		

Danh sách gồm có: 33 em  
**Người lập**

*(Signature)*  
 Nguyễn Văn Bôi

**Kế toán trưởng**

*(Signature)*  
 Nguyễn Văn Bôi

Đắk Song, ngày 06 tháng 3 năm 2023  
**Thủ trưởng đơn vị**



*(Signature)*





Số: 430 /SGDDĐT-TCCBTC  
V/v ý kiến thẩm định danh sách học  
sinh hưởng chế độ chính sách học kỳ  
II năm học 2022-2023

Đắk Nông, ngày 20 tháng 3 năm 2023

Kính gửi: Trường THPT Phan Đình Phùng

Căn cứ điểm b Khoản 3 Điều 19 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo và Tờ trình số 04/TTr-THPTPĐP ngày 06/03/2023 của trường THPT Phan Đình Phùng về việc phê duyệt danh sách học sinh được hỗ trợ chi phí học tập và cấp bù học phí theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP học kỳ II năm học 2022-2023, Sở Giáo dục và Đào tạo có ý kiến như sau:

1. Thống nhất số lượng, danh sách học sinh trung học phổ thông đủ điều kiện được hưởng chính sách trong học kỳ II năm học 2022-2023 theo đề xuất của trường THPT Phan Đình Phùng tại Tờ trình số 04/TTr-THPTPĐP (Chi tiết danh sách học sinh được hưởng chính sách trên theo phụ lục đính kèm tại Tờ trình số 04/TTr-THPTPĐP).

2. Giao đơn vị thực hiện việc niêm yết công khai và chi trả kinh phí hỗ trợ cho học sinh theo danh sách bảo đảm kịp thời, đúng quy định.

3. Hiệu trưởng nhà trường chịu trách nhiệm trước pháp luật, các cơ quan thanh, kiểm tra và Sở Giáo dục và Đào tạo về tính chính xác, pháp lý trong việc xét duyệt hồ sơ và lập danh sách học sinh được miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập do đơn vị tổng hợp trình.

Nhận được văn bản này, Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu trường THPT Phan Đình Phùng triển khai thực hiện nghiêm túc./. *J. 2023*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TCCB-TC(DT).

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC



*[Signature]*  
Phan Thanh Hải



*Sao y bản chính*  
*[Signature]*  
Trần Văn Hiến